

Bản án số: 15/2018/HSPT

Ngày 26/02/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Mạc Minh Quang**.

Các thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Chất** và ông **Nguyễn Huy Hiểu**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Bà **Phạm Thị Yên** - Kiểm sát viên.

Ngày 26/02/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2018/TLPT-HS ngày 01 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo Trần Ngọc T, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương đối với bản án hình sự sơ thẩm số 243/2017/HSST, ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo bị kháng nghị: **Trần Ngọc T**, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Thôn V, xã N, huyện M, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Nguyên là Thủ kho của Công ty TNHH MTV thương mại Z; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Huy A và bà Nguyễn Thị B; có vợ là Nguyễn Thị C và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010. Tiền sự: chưa.

Tiền án: Bản án số 117/2017/HSST ngày 10/7/2017 của TAND TP.Hải Dương xử phạt Trần Ngọc T 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Hiện bị cáo chưa chấp hành hình phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/8/2017, đến ngày 31/8/2017 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi Công an tỉnh Hải Dương cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có 11 bị cáo khác, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/8/2017, tại kho chứa hàng của Công ty TNHH MTV thương mại Z gọi tắt là Z (có địa chỉ ở đường H, quận B, thành phố Hà Nội) do thuê kho của Công ty cổ phần W có địa chỉ tại ở Phố Q, phường B, thành phố H, một số nhân viên và công nhân của công ty Z lợi dụng lãnh đạo của Công ty đi công tác, không có người quản lý, nên khoảng 13h00 cùng ngày, Trần Ngọc T (là thủ kho của công ty) cùng với Nguyễn Mạnh G, Phạm Văn N, Nguyễn Văn H, Đỗ Trọng Đ, Vũ Ngọc I, Nguyễn Hữu U và Phan Văn P (là những lao động làm thuê theo vụ việc) rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh xóc đĩa. Tú lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ có sẵn trong kho, H dùng kéo cắt vỏ bao thuốc lá Vinaba làm quân vị. Đến khoảng 13h30 phút, Đoàn Thị Q, Nguyễn Thị E, Chủ Bá M (là công nhân bốc vác) và Đào Văn K (là nhân viên giao nhận) ở đó vào tham gia đánh bạc cùng. Quá trình chơi, T là người cầm cái. Hình thức chơi: Người cầm cái cho 04 quân vị bài vào trong đĩa sứ rồi úp bát xóc lên một vài cái rồi đặt xuống chiếu, những người chơi đặt cửa chẵn hoặc lẻ, khi người cầm cái mở bát ra, bên trong đĩa sứ các quân vị bài thuộc cửa chẵn (4 vàng, 4 trắng hoặc 2 vàng, 2 trắng) thì người đặt cửa chẵn thắng, người đặt cửa lẻ (3 vàng, 1 trắng hoặc 1 vàng, 3 trắng) bị thua và ngược lại. Mức đặt thấp nhất là 50.000đ, không quy định mức tối đa. Người cầm cái sẽ trả cho người thắng số tiền bằng số tiền đã đặt cửa trước đó và người cầm cái được hưởng số tiền của người thua.

Cả nhóm ngồi đánh bạc đến 14h00 cùng ngày thì bị tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về TTXH - Công an TP. Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ: Tại vị trí đánh bạc số tiền là 17.000.000 đồng (gồm: Trên tay T 14.000.000 đồng là số tiền của những người chơi, trên tay Đ 1.000.000 đồng, trên tay P 700.000 đồng, trên tay U 23.000 đồng, trên tay N 420.000 đồng và dưới nền đất 857.000 đồng); thu giữ trong túi quần của Nguyễn Văn H số tiền 1.550.000 đồng, H xác định là tiền dùng để đánh bạc và số tiền 300.000đ Nguyễn Mạnh G dùng để đánh bạc, giao nộp khi đầu thú. Ngoài ra còn thu giữ trong túi quần Trần Ngọc T số tiền 20.000.000 đồng; trong ví của Chủ Bá M số tiền 4.700.000 đồng; trong ví của Đoàn Thị Q số tiền 1.800.000 đồng; T, M, Q đều xác định số tiền trên không sử dụng vào việc đánh bạc.

Quá trình điều tra đã xác định số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc như sau: Trước khi đánh bạc T sử dụng 2.400.000đ khi bị bắt không xác định được có bao nhiêu; N có 670.000đ, khi bị bắt còn 420.000đ; Đ có 1.100.000đ, khi bị bắt còn 1.000.000đ; M có 150.000đ, khi bị bắt còn 50.000đ; P có 700.000đ, khi bị bắt vẫn còn 700.000đ; U có 223.000, khi bị bắt còn 23.000đ; G có

1.500.000đ, khi bị bắt còn 300.000đ; H có 1.700.000đ, khi bị bắt còn 1.550.000đ. K có 450.000đ, I có 200.000đ, Q có 200.000đ, E có 150.000 và đều chơi thua hết;

Bản án hình sự sơ thẩm số 243/2017/HSST ngày 19/12/2017, Tòa án nhân dân (TAND) thành phố Hải Dương áp dụng: khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g (tái phạm) khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33; Điều 50; Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Ngọc T. Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc T 06 (sáu) tháng tù và tổng hợp với Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2017/HSST ngày 10/7/2017 của TAND TP.Hải Dương xử phạt bị cáo 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Đánh bạc” chuyển đổi thành 06 (sáu) tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 27/8/2017.

Ngoài ra bản án còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/01/2018 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương kháng nghị với nội dung tăng hình phạt đối với bị cáo Trần Ngọc T.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo T đề nghị Tòa án xem xét theo quy định của pháp luật.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định kháng nghị, phân tích vai trò của bị cáo và đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo T từ 03 đến 04 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Xét kháng nghị của Viện trưởng VKSND tỉnh Hải Dương, HĐXX thấy rằng:

Trong vụ án này, bị cáo Trần Ngọc T là người thực hành tích cực nhất, chuẩn bị dụng cụ đánh bạc, cầm cái và dùng số tiền đánh bạc 2.400.000đ nhiều nhất trong vụ án nên bị cáo giữ vai trò đầu trong vụ án. Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS và một tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Căn cứ tính chất hành vi, vị trí vai trò, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là nhẹ. Do đó, Viện trưởng VKSND tỉnh kháng nghị đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên chấp nhận kháng nghị. Lẽ ra cần phải tăng mức hình phạt đối với bị cáo như đại diện VKS đề nghị mới phù

hợp với vai trò đầu vụ của bị cáo, nhưng vì tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã nộp tiền án phí và tiền phạt theo như quyết định của bản án sơ thẩm. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới nên cấp phúc thẩm sẽ tăng hình phạt đối với bị cáo nhưng ở mức dưới đề nghị của VKS, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 1 Điều 355, khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng VKSND tỉnh Hải Dương; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 243/2017/HSST ngày 19/12/2017 của TAND thành phố Hải Dương.

Áp dụng: khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33; Điều 50; Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Ngọc T.

Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc T 07 (bảy) tháng tù về tội Đánh bạc và tổng hợp với Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2017/HSST ngày 10/7/2017 của TAND thành phố Hải Dương xử phạt bị cáo 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, chuyển đổi thành 06 (sáu) tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 27/8/2017.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 26/02/2018.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- Công an thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi HD;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- THA dân sự thành phố Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Mạc Minh Quang.